

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI**  
**TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM**

**Mô học**

- |               |                  |              |                 |                   |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | Y1XN             | 2. Lần thi:  | 1               | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi:  | Thứ 7 23/05/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN |                   |

**Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi**

| STT | MSV        | HỌ VÀ TÊN              | LỚP | TỔ | PHÒNG | CA THI | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|-----|----|-------|--------|---------|
| 1   | 2550610063 | Khổng Hồng Quân        | XN  | 24 | 402A  | 09h45  |         |
| 2   | 2550610036 | Lê Mai Lan             | XN  | 27 | 402A  | 09h45  |         |
| 3   | 2550610040 | Nguyễn Hà Linh         | XN  | 24 | 402A  | 09h45  |         |
| 4   | 2550610020 | Nguyễn Hữu Hoàn        | XN  | 27 | 402A  | 09h45  |         |
| 5   | 2550610041 | Nguyễn Thế Hưng Long   | XN  | 26 | 402A  | 09h45  |         |
| 6   | 2550610068 | Nguyễn Thị Minh Thư    | XN  | 26 | 402A  | 09h45  |         |
| 7   | 2550610083 | Nguyễn Tiến Tài        | XN  | 27 | 402A  | 09h45  |         |
| 8   | 2550610018 | Phạm Trà Giang         | XN  | 26 | 402A  | 09h45  |         |
| 9   | 2550610029 | Phan Thị Hương         | XN  | 27 | 402A  | 09h45  |         |
| 10  | 2550610070 | Trần Anh Thư           | XN  | 27 | 402A  | 09h45  |         |
| 11  | 2550610074 | Vũ Đình Tiến           | XN  | 25 | 402A  | 09h45  |         |
| 12  | 2550610051 | Đào Thu Nguyệt         | XN  | 26 | 402B  | 09h45  |         |
| 13  | 2550610062 | Đỗ Đức Quân            | XN  | 26 | 402B  | 09h45  |         |
| 14  | 2550610076 | Dương Hải Triều        | XN  | 25 | 402B  | 09h45  |         |
| 15  | 2550610054 | Hoàng Thị Linh Ngọc    | XN  | 24 | 402B  | 09h45  |         |
| 16  | 2550610005 | Nguyễn Ngọc Linh Anh   | XN  | 25 | 402B  | 09h45  |         |
| 17  | 2550610008 | Nguyễn Quỳnh Chi       | XN  | 27 | 402B  | 09h45  |         |
| 18  | 2550610088 | Nguyễn Thị Ánh         | XN  | 27 | 402B  | 09h45  |         |
| 19  | 2550610006 | Nguyễn Thị Huyền Chang | XN  | 27 | 402B  | 09h45  |         |
| 20  | 2550610090 | Nguyễn Thị Ngọc Ánh    | XN  | 26 | 402B  | 09h45  |         |
| 21  | 2550610034 | Nguyễn Thị Ngọc Khánh  | XN  | 24 | 402B  | 09h45  |         |
| 22  | 2550610026 | Nguyễn Thị Thu Hà      | XN  | 25 | 402B  | 09h45  |         |
| 23  | 2550610039 | Phạm Gia Linh          | XN  | 25 | 402B  | 09h45  |         |
| 24  | 2550610058 | Phạm Gia Phát          | XN  | 27 | 402B  | 09h45  |         |
| 25  | 2550610085 | Phạm Hồng Vân          | XN  | 24 | 402B  | 09h45  |         |
| 26  | 2550610013 | Phạm Nguyễn Hương Dung | XN  | 25 | 402B  | 09h45  |         |
| 27  | 2550610075 | Phạm Thị Trang         | XN  | 25 | 402B  | 09h45  |         |
| 28  | 2550610031 | Phạm Thúy Hằng         | XN  | 24 | 402B  | 09h45  |         |
| 29  | 2550610048 | Phạm Thy Thảo My       | XN  | 27 | 402B  | 09h45  |         |
| 30  | 2550610072 | Phan Hà Thảo           | XN  | 26 | 402B  | 09h45  |         |
| 31  | 2550610014 | Phùng Thị Dung         | XN  | 26 | 402B  | 09h45  |         |
| 32  | 2550610009 | Tăng Minh Châu         | XN  | 26 | 402B  | 09h45  |         |
| 33  | 2550610064 | Trần Thị Kim Sang      | XN  | 27 | 402B  | 09h45  |         |
| 34  | 2550610032 | Trần Thị Thu Hằng      | XN  | 25 | 402B  | 09h45  |         |
| 35  | 2550610016 | Trần Thuỳ Dương        | XN  | 24 | 402B  | 09h45  |         |
| 36  | 2550610001 | Trịnh Thị Lan Anh      | XN  | 25 | 402B  | 09h45  |         |

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI**  
**TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM**

**Mô học**

- |               |                  |              |                 |                   |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | Y1XN             | 2. Lần thi:  | 1               | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi:  | Thứ 7 23/05/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN |                   |

**Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi**

| STT | MSV        | HỌ VÀ TÊN              | LỚP | TỔ | PHÒNG | CA THI | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|-----|----|-------|--------|---------|
| 37  | 2550610079 | Văn Đức Minh Trí       | XN  | 26 | 402B  | 09h45  |         |
| 38  | 2550610044 | Văn Hoàng Thanh Lương  | XN  | 27 | 402B  | 09h45  |         |
| 39  | 2550610045 | Vũ Ngọc Mai            | XN  | 25 | 402B  | 09h45  |         |
| 40  | 2550610047 | Vũ Quỳnh Thảo Minh     | XN  | 27 | 402B  | 09h45  |         |
| 41  | 2550610066 | Vũ Trí Thuận           | XN  | 27 | 402B  | 09h45  |         |
| 42  | 2550610057 | Bùi Cẩm Nhung          | XN  | 27 | 404A  | 09h45  |         |
| 43  | 2550610067 | Bùi Duy Thái           | XN  | 25 | 404A  | 09h45  |         |
| 44  | 2550610015 | Bùi Thị Phương Duyên   | XN  | 26 | 404A  | 09h45  |         |
| 45  | 2550610050 | Đặng Linh Nga          | XN  | 25 | 404A  | 09h45  |         |
| 46  | 2550610030 | Đinh Thị Thúy Hằng     | XN  | 25 | 404A  | 09h45  |         |
| 47  | 2550610046 | Đỗ Lê Bình Minh        | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 48  | 2550610084 | Hà Thị Phương Vy       | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 49  | 2550610024 | Hoàng Minh Huyền       | XN  | 25 | 404A  | 09h45  |         |
| 50  | 2550610038 | Hoàng Thùy Linh        | XN  | 27 | 404A  | 09h45  |         |
| 51  | 2550610065 | Lê Giang Sơn           | XN  | 25 | 404A  | 09h45  |         |
| 52  | 2550610037 | Lê Thị Phương Lan      | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 53  | 2550610081 | Nguyễn Đức Anh Tuấn    | XN  | 27 | 404A  | 09h45  |         |
| 54  | 2550610049 | Nguyễn Huyền My        | XN  | 25 | 404A  | 09h45  |         |
| 55  | 2550610077 | Nguyễn Kiên Trung      | XN  | 25 | 404A  | 09h45  |         |
| 56  | 2550610060 | Nguyễn Lan Phương      | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 57  | 2550610059 | Nguyễn Minh Phương     | XN  | 25 | 404A  | 09h45  |         |
| 58  | 2550610004 | Nguyễn Ngọc Anh        | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 59  | 2550610028 | Nguyễn Quỳnh Hương     | XN  | 25 | 404A  | 09h45  |         |
| 60  | 2550610069 | Nguyễn Quỳnh Thư       | XN  | 27 | 404A  | 09h45  |         |
| 61  | 2550610017 | Nguyễn Thái Dương      | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 62  | 2550610010 | Nguyễn Thị Hương Cúc   | XN  | 26 | 404A  | 09h45  |         |
| 63  | 2550610023 | Nguyễn Thị Huyền       | XN  | 26 | 404A  | 09h45  |         |
| 64  | 2550610052 | Nguyễn Thị Minh Nguyệt | XN  | 25 | 404A  | 09h45  |         |
| 65  | 2550610061 | Nguyễn Thị Phương      | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 66  | 2550610002 | Nguyễn Thị Phương Anh  | XN  | 26 | 404A  | 09h45  |         |
| 67  | 2550610071 | Nguyễn Thị Phương Thảo | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 68  | 2550610073 | Nguyễn Thu Thủy        | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 69  | 2550610086 | Nguyễn Tiến Vượng      | XN  | 26 | 404A  | 09h45  |         |
| 70  | 2550610042 | Nguyễn Văn Long        | XN  | 25 | 404A  | 09h45  |         |
| 71  | 2550610022 | Phạm Huy Hoàng         | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 72  | 2550610027 | Phạm Quang Hưng        | XN  | 25 | 404A  | 09h45  |         |

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI**  
**TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM**

**Mô học**

- |               |                  |              |                 |                   |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | Y1XN             | 2. Lần thi:  | 1               | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi:  | Thứ 7 23/05/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN |                   |

**Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi**

| STT | MSV        | HỌ VÀ TÊN           | LỚP | TỔ | PHÒNG | CA THI | GHI CHÚ |
|-----|------------|---------------------|-----|----|-------|--------|---------|
| 73  | 2550610055 | Trần Đoàn Bảo Ngọc  | XN  | 26 | 404A  | 09h45  |         |
| 74  | 2550610011 | Trần Đức Cường      | XN  | 27 | 404A  | 09h45  |         |
| 75  | 2550610078 | Trần Hương Trà      | XN  | 26 | 404A  | 09h45  |         |
| 76  | 2550610003 | Trần Lê Diệp Anh    | XN  | 26 | 404A  | 09h45  |         |
| 77  | 2550610043 | Trần Nguyên Long    | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 78  | 2550610089 | Trần Nhật Ánh       | XN  | 27 | 404A  | 09h45  |         |
| 79  | 2550610019 | Trần Thị Hoa        | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 80  | 2550610012 | Trần Thị Ngọc Diệp  | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 81  | 2550610025 | Trần Thị Thu Huyền  | XN  | 26 | 404A  | 09h45  |         |
| 82  | 2550610080 | Vũ Hoàng Thanh Trúc | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 83  | 2550610033 | Vũ Ngọc Khánh       | XN  | 24 | 404A  | 09h45  |         |
| 84  | 2550610053 | Vũ Thị Kim Ngân     | XN  | 25 | 404A  | 09h45  |         |